



CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG
KHOÁN DNSE

QUY CHẾ

Mã hiệu: QC-
PC/06

Ngày hiệu lực:
16/04/2024

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN

Lần ban hành: 01

Trang số: 1/18

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2024
của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, đối tượng, phạm vi áp dụng

1.1. Mục đích áp dụng

Quy chế này được ban hành nhằm thống nhất quy định về trình tự, thủ tục tổ chức, tham dự, biểu quyết và việc thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của các cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ trong tổ chức Đại hội đồng cổ đông và tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, đơn vị tham gia công tác tổ chức, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức họp trực tuyến.

1.2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

a. Đối tượng áp dụng

- Cổ đông của DNSE;
- Các cá nhân, tổ chức, đơn vị có liên quan tham gia tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

b. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức hội nghị trực tuyến của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia họp Đại hội đồng cổ đông, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

Điều 2. Tài liệu tham chiếu

2.1. Tài liệu nội bộ

- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
- Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty mã hiệu QC-PC/02.1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2024 của Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 02.4/2023/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 10/08/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Quy trình ban hành và quản lý văn bản nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 46/2023/QĐ-DNSE-TGD ngày 27/11/2023 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;

- Quy định ban hành và quản lý văn bản nội bộ ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-DNSE-HĐQT ngày 25/08/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Các văn bản nội bộ khác có liên quan.

2.2. Tài liệu bên ngoài

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/6/2023;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 quy định về hoạt động của công ty chứng khoán.
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Lưu ý: Trong trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc người có thẩm quyền của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ban hành văn bản mới hủy bỏ/thay thế hoặc sửa đổi/ bổ sung nội dung của các văn bản tham chiếu nêu tại Điều 2 Quy chế này, thì các văn bản mới mặc nhiên có hiệu lực áp dụng và thay thế cho các văn bản ban hành trước đó (trừ trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền/Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE có quy định khác).

Điều 3. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

Các định nghĩa, từ viết tắt sử dụng trong Quy chế, bao gồm:

- 3.1. Công ty hoặc DNSE: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- 3.2. Điều lệ: Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần chứng khoán DNSE;
- 3.3. Cổ đông: là cá nhân hoặc tổ chức sở hữu ít nhất 01 (một) cổ phần của DNSE, có tên trong Danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc là người được ủy quyền hợp lệ (như được định nghĩa dưới đây) và đã được DNSE cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu biểu quyết điện tử;
- 3.4. ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông;
- 3.5. HĐQT: Hội đồng quản trị của Công ty;
- 3.6. VSDC: Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam;
- 3.7. Đại hội: Là cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty;
- 3.8. Hệ thống ĐHĐCĐ hoặc Hệ thống bỏ phiếu điện tử: Là trang thông tin điện tử, ứng dụng hoặc công nghệ, phương tiện điện tử khác do Công ty quy định và thông báo để Cổ đông thực hiện các quyền liên quan khi tham dự Đại hội, bao gồm việc đăng ký tham dự, biểu quyết, bầu cử, họp ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện các quyền khác (nếu có);



- 3.9. Đại hội trực tuyến: Là cuộc họp ĐHĐCĐ được thực hiện trên Hệ thống ĐHĐCĐ do Công ty sử dụng tại từng thời điểm, dùng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet, cho phép Cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể theo dõi diễn biến của Đại hội, thảo luận, và biểu quyết các vấn đề của Đại hội. Cổ đông tham dự họp trực tuyến có thể theo dõi Đại hội từ các địa điểm khác nhau, trong và ngoài nước thông qua các phương tiện điện tử như máy tính, điện thoại thông minh hoặc công nghệ khác phù hợp mà không cần phải tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp theo quy định tại Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp (hoặc các điều khoản khác được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định pháp luật từng thời kỳ);
- 3.10. Bỏ phiếu điện tử: Là việc Cổ đông thực hiện biểu quyết trên Hệ thống ĐHĐCĐ theo quy định của Quy chế này;
- 3.11. Người được ủy quyền: Là người được Cổ đông ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ và thực hiện các quyền của Cổ đông tại Đại hội phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ và Quy chế này;
- 3.12. Phương tiện điện tử: là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử, hoặc công nghệ tương tự.
- 3.13. Tài khoản truy cập bao gồm:
- Tên truy cập (username) và mật khẩu (password), được DNSE cấp cho mỗi Cổ đông một tài khoản duy nhất dùng để đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ; hoặc
 - Tên truy cập (username) và mật khẩu xác thực 1 lần (OTP – như được định nghĩa dưới đây) được gửi vào số điện thoại của Cổ đông; hoặc
 - Phương tiện xác thực khác (nếu có) được Công ty cấp duy nhất cho từng Cổ đông.
- Tuỳ theo điều kiện của Hệ thống ĐHĐCĐ tại mỗi thời điểm, ngoài Tài khoản truy cập để tham gia và biểu quyết, DNSE có thể cấp thêm cho Cổ đông Tài khoản truy cập để theo dõi, thảo luận nhưng không có chức năng biểu quyết.
- 3.14. Đăng ký tham dự Đại hội cổ đông trực tuyến là việc cổ đông sử dụng Tài khoản truy cập để đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Công ty.
- 3.15. OTP: Là mật khẩu xác thực 01 lần, được cung cấp đến Cổ đông qua email/tin nhắn tới địa chỉ email/số điện thoại di động đã đăng ký của Cổ đông khi Cổ đông thực hiện đăng ký trên Hệ thống ĐHĐCĐ. Cổ đông cần nhập OTP cho các bước đăng ký, đăng nhập, thay đổi mật khẩu, các thay đổi đăng ký (nếu có), khi biểu quyết, bầu cử để xác thực và thể hiện ý chí/ý kiến của Cổ đông khi thao tác trên Hệ thống ĐHĐCĐ.
- 3.16. Các từ ngữ, thuật ngữ khái niệm chưa được định nghĩa trong Điều này sẽ được hiểu theo từng ngữ cảnh cụ thể trong Quy chế và các quy định có liên quan của Công ty và pháp luật.

CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Triệu tập và Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến



- 4.1. Căn cứ theo tình hình thực tế, Hội đồng quản trị/người có thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định tổ chức Đại hội theo ĐHĐCĐ trực tuyến theo quy định tại Quy chế này. Trường hợp tổ chức Đại hội có hình thức Đại hội trực tuyến, Hội đồng quản trị được chủ động triển khai các thủ tục, công việc và/hoặc ban hành các nội dung hướng dẫn cụ thể để phục vụ cho việc tổ chức Đại hội trực tuyến.
- 4.2. Việc triệu tập và thông báo họp Đại hội trực tuyến được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty như Đại hội trực tiếp.

Điều 5. Danh sách cổ đông có quyền dự họp

- 5.1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp là danh sách gồm thông tin về các cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ được lập theo thông báo của Công ty.
- 5.2. Công ty bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến thời hạn của ngày đăng ký cuối cùng, thủ tục công bố thông tin và/hoặc các thủ tục khác liên quan (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật từng thời kỳ.

Điều 6. Kiến nghị của cổ đông

- 6.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 13 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến. Kiến nghị phải được lập bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định thời hạn khác. Văn bản kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
- 6.2. Người triệu tập họp Đại hội trực tuyến có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 6.1 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
 - a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 6.1 Điều này;
 - b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ từ đủ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ;
 - c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và/hoặc Quy chế này.
- 6.3. Trừ trường hợp quy định tại khoản 6.2 Điều này, người triệu tập họp Đại hội trực tuyến phải chấp nhận và đề xuất đưa kiến nghị quy định tại khoản 6.1 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp tới HĐQT để xem xét, phê duyệt; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được HĐQT chấp thuận.

Điều 7. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

- 7.1. Cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác đại diện mình tham dự Đại hội. Trường hợp



có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.

- 7.2. Việc ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến được thực hiện theo hướng dẫn của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Điều lệ Công ty, pháp luật hiện hành.
- 7.3. Các Cổ đông cần cung cấp đầy đủ các thông tin và chịu trách nhiệm với tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của các thông tin này để thực hiện việc ủy quyền cho người khác đại diện mình tham dự Đại hội, đặc biệt là các thông tin như: số điện thoại, địa chỉ liên lạc, email của Người được ủy quyền. Đây là cơ sở để DNSE cung cấp tên đăng nhập (Username), mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với Người được ủy quyền.
- 7.4. Cổ đông có thể ủy quyền cho cá nhân/tổ chức khác hoặc thành viên HĐQT đại diện tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến như sau:
 1. Cổ đông tải mẫu Giấy ủy quyền từ website chính thức của Công ty và thực hiện ủy quyền trực tuyến trên Hệ thống ĐHĐCĐ. Văn bản ủy quyền phải được điền đầy đủ các thông tin:
 - a. Thông tin của cổ đông ủy quyền;
 - b. Thông tin cá nhân/tổ chức được ủy quyền: tên đầy đủ của cá nhân, tổ chức, thông tin số đăng ký sở hữu (gồm CMND/CCCD/GCNDKDN/Mã số giao dịch hoặc giấy tờ pháp lý tương đương) và thông tin địa chỉ liên hệ (Số điện thoại, email, địa chỉ...);
 - c. Số lượng cổ phần được ủy quyền;
 - d. Nội dung ủy quyền;
 - e. Phạm vi ủy quyền;
 - f. Thời hạn ủy quyền;
 - g. Chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền (trừ trường hợp ủy quyền cho thành viên HĐQT), theo quy định sau đây:
 2. Cổ đông gửi Văn bản ủy quyền bản cứng tới Công ty:
 - (1) Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;
 - (2) Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký (có đóng dấu) của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;
 - (i) Trường hợp Cổ đông thực hiện thiết lập và gửi Văn bản ủy quyền trực tuyến, có thể thực hiện theo một trong các hình thức sau:

- (1) Cổ đông ủy quyền và cá nhân/tổ chức được ủy quyền sử dụng chữ ký điện tử theo quy định tại Luật Giao dịch điện tử năm 2005 (áp dụng đối với các Văn bản ủy quyền trực tuyến được lập trước ngày 01/7/2024);
- (2) Cổ đông ủy quyền và cá nhân/tổ chức được ủy quyền sử dụng chữ ký số công cộng hoặc chữ ký điện tử chuyên dùng bảo đảm an toàn theo quy định tại Luật Giao dịch điện tử năm 2023 (áp dụng đối với các Văn bản ủy quyền trực tuyến được lập từ ngày 01/7/2024 trở đi).

Các văn bản luật được dẫn chiếu trên đây sẽ tự động được thay đổi/cập nhật theo quy định mới của pháp luật từng thời kỳ.

- 7.5. Văn bản ủy quyền gửi về Công ty theo hình thức và địa chỉ trong Thư mời họp chậm nhất vào trước thời điểm khai mạc Đại hội hoặc theo thông tin, nội dung hướng dẫn được đăng tải trên Hệ thống ĐHĐCĐ;
- 7.6. Đối với Cổ đông nước ngoài đăng ký dự họp theo hình thức trực tuyến nhưng không có số điện thoại di động do tổ chức cung cấp dịch vụ điện thoại di động tại Việt Nam cung cấp hoặc không đáp ứng các yếu tố định danh khác theo quy định của Công ty, Cổ đông đó phải ủy quyền qua tổ chức đại diện là các Thành viên lưu ký của VSDC hoặc Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ nơi các nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký/tài khoản giao dịch chứng khoán quyền thực hiện bỏ phiếu điện tử và thông báo tới Công ty trước thời gian tối thiểu ghi trong hướng dẫn tại mỗi kỳ Đại hội. Công ty sẽ gửi mật khẩu xác thực 1 lần (OTP) tới người đại diện được ủy quyền của cổ đông đó.
- 7.7. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:
 - a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
 - c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Quy định tại khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.
- 7.8. Việc hủy bỏ ủy quyền tham dự Đại hội phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:
 - a. Hình thức đề nghị: Văn bản đề nghị hủy ủy quyền gồm các nội dung tối thiểu sau (1) Thông tin của Cổ đông, thông tin của Người được ủy quyền; (2) Thông tin về văn bản ủy quyền mà Cổ đông đã thực hiện ủy quyền trước đó; (3) Lý do hủy bỏ ủy quyền và (4) Chữ ký (và con dấu – đối với Cổ đông là tổ chức) của Cổ đông;
 - b. Địa điểm tiếp nhận văn bản đề nghị: Địa chỉ trụ sở Công ty;
 - c. Thời gian tiếp nhận: Trước thời điểm Đại hội khai mạc chính thức;
 - d. Thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời điểm Công ty nhận được bản gốc văn bản đề nghị hủy ủy quyền đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu



nêu trên. Công ty sẽ thông báo về việc đã nhận được Văn bản đề nghị hủy bỏ ủy quyền hợp lệ cho Cổ đông theo phương thức phù hợp với khả năng tại thời điểm phát sinh, đồng thời, Công ty sẽ hủy bỏ toàn bộ các thông tin sử dụng để tham dự Đại hội đã cung cấp cho Người được ủy quyền (nếu có) mà không phải thông báo trước và/hoặc chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan.

- 7.9. Hiệu lực của ủy quyền: việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi Công ty nhận được Văn bản ủy quyền bản chính trước lúc đại hội khai mạc chính thức và thỏa mãn các điều kiện sau:
- e. Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin đăng ký ủy quyền trực tuyến và hoàn thành thao tác ủy quyền trên hệ thống bỏ phiếu trực tuyến
 - f. Thẻ thức văn bản ủy quyền tuân thủ quy định Điều lệ Công ty và pháp luật Dân sự.
- 7.10. Các cổ đông cần tuân thủ cung cấp đầy đủ các thông tin để thực hiện ủy quyền, đặc biệt cung cấp thông tin của bên nhận ủy quyền về số điện thoại, địa chỉ liên lạc và email. Đây là cơ sở để cấp tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với bên nhận ủy quyền

Điều 8. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

- 8.1. Cổ đông được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi cổ đông thực hiện truy cập vào hệ thống bằng tài khoản truy cập được cung cấp theo Quy chế này và đã thực hiện “xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử hoặc phương thức xác nhận khác trong thời gian thông báo theo quy định của mỗi cuộc họp Đại hội.
- 8.2. Hội đồng quản trị có quyền ban hành các Quy chế tổ chức, hướng dẫn cần thiết phục vụ cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử phù hợp với hệ thống ĐHĐCĐ trong mỗi cuộc họp.
- 8.3. Cung cấp thông tin đăng nhập vào hệ thống ĐHĐCĐ và bỏ phiếu điện tử
- a. Thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tài khoản truy cập [bao gồm tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có)] nhằm tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ được cung cấp trong Thông báo mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do Công ty quy định) tới Cổ đông. Khi Cổ đông có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Cổ đông cần thông báo bằng văn bản tới Công ty và có nghĩa vụ cung cấp lại thông tin cá nhân để định danh. Cổ đông có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và lưu giữ, bảo mật thông tin đăng nhập của chính mình
 - b. Cổ đông và người được ủy quyền phải có trách nhiệm bảo mật tài khoản truy cập (tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác) được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

Điều 9. Xác định điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ



**CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG
KHOẢN DNSE**

QUY CHẾ

Mã hiệu: QC-
PC/06

Ngày hiệu lực:
16/04/2024

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN

Lần ban hành: 01

Trang số: 8/18

- 9.1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:
- Tham dự Đại hội trực tuyến: Cổ đông đã đăng nhập trên Hệ thống ĐHĐCĐ được thông báo và thực hiện nhấn nút “xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến” tại màn hình trên Hệ thống ĐHĐCĐ theo hướng dẫn.
 - Trường hợp Cổ đông đã đăng nhập và thực hiện nhấn nút “xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến” tại màn hình Hệ thống ĐHĐCĐ nhưng không thao tác biểu quyết/bầu cử tính đến hết thời điểm biểu quyết hoặc Cổ đông đăng xuất ra khỏi Hệ thống ĐHĐCĐ trước khi Đại hội bế mạc thì Cổ đông vẫn được xác định là đã tham dự họp.
 - Bỏ phiếu điện tử: đã thực hiện biểu quyết trên Hệ thống ĐHĐCĐ.
 - Cổ đông đã thực hiện bỏ phiếu từ xa bằng hình thức gửi phiếu biểu quyết thông qua fax, thư, thư điện tử, bỏ phiếu điện tử hoặc bỏ phiếu theo hình thức khác theo hướng dẫn của HĐQT.
- 9.2. Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc một tỷ lệ khác theo quy định tại Điều lệ hoặc theo quy định của pháp luật.
- 9.3. Vào ngày tổ chức Đại hội, Công ty thực hiện thủ tục đăng ký họp cho đến khi các Cổ đông đăng ký hết và/hoặc kết thúc thời gian kiểm tra tư cách Cổ đông để chốt Danh sách Cổ đông dự họp tùy trường hợp, thời điểm nào tới trước. Cổ đông tham dự trực tuyến sau thời gian này có quyền đăng ký dự họp và bỏ phiếu sau khi đã đăng ký và được Công ty xác nhận. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để Cổ đông đến muộn đăng ký và các nội dung đã biểu quyết trước đó sẽ vẫn có hiệu lực và không bị ảnh hưởng.
- 9.4. Ban kiểm tra tư cách cổ đông xác định tỷ lệ tham dự họp làm căn cứ để ĐHĐCĐ tiến hành cuộc họp cũng như xác định tỷ lệ biểu quyết dựa trên tổng số cổ đông tham dự theo quy định tại Điều này. Trường hợp Cổ đông đăng nhập trên Hệ thống ĐHĐCĐ sau thời điểm đã chốt danh sách Cổ đông thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tùy vào tình hình thực tế có thể lập Phụ lục Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông để ghi nhận sự kiện/trường hợp nêu trên.
- 9.5. Hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến phải đáp ứng các điều kiện sau:
- Đường truyền của hệ thống tại địa điểm chính phải liên tục, ổn định, đảm bảo sự tham dự của các Cổ đông không bị ảnh hưởng, gián đoạn. Trường hợp việc tổ chức Đại hội tại địa điểm chính bị gián đoạn do lỗi của Hệ thống ĐHĐCĐ thì Ban tổ chức Đại hội phải tóm tắt lại diễn biến phần gián đoạn đó;
 - Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, đường truyền, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp trực tuyến.
 - Đảm bảo an toàn thông tin, giữ bí mật tài khoản truy cập vào hệ thống.



CÔNG TY CỔ
PHÂN CHỨNG
KHOẢN DNSE

QUY CHẾ

Mã hiệu: QC-
PC/06

Ngày hiệu lực:
16/04/2024

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TRỰC TUYẾN

Lần ban hành: 01

Trang số: 9/18

- d. Dữ liệu điện tử của chương trình đại hội trực tuyến phải được lưu giữ, trích xuất được từ hệ thống.

Điều 10. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội trực tuyến

- 10.1. Việc triệu tập, lập Danh sách cổ đông, gửi thư mời họp và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ công ty và pháp luật.
- 10.2. Thể thức tổ chức Đại hội trực tuyến được thực hiện theo quy định tại Quy chế này. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng Quản trị ban hành các hướng dẫn để phù hợp với những thay đổi công nghệ và an toàn bảo mật nhưng không trái với các nguyên tắc của Quy chế này.
- 10.3. Trường hợp có sự cố kỹ thuật ảnh hưởng việc tham dự liên tục Đại hội trực tuyến, cổ đông liên hệ theo hướng dẫn được thông báo tại Thông báo mời họp hoặc do Ban Tổ chức Đại hội công bố trong thời gian diễn ra Đại hội trực tuyến để được hỗ trợ.
- 10.4. Chương trình họp được ĐHĐCĐ thông qua khi khai mạc. Các vấn đề phát sinh ngoài chương trình họp sẽ được biểu quyết theo quy định tại khoản 14.4 Điều 14 Quy chế này.
- 10.5. Chủ tọa điều khiển cuộc họp ĐHĐCĐ, trình bày hoặc chỉ định người khác trình bày các vấn đề trong chương trình họp. Tùy theo quyết định của Chủ tọa, thứ tự trình bày các Tờ trình có thể thay đổi để phù hợp với diễn biến cuộc họp.
- 10.6. Công ty sẽ bố trí đầy đủ các thiết bị truyền hình, thu phát sóng để truyền tải nội dung của cuộc họp đến Cổ đông trên Hệ thống ĐHĐCĐ. Trường hợp Hệ thống ĐHĐCĐ bị gián đoạn, Chủ tọa sẽ tóm tắt lại nội dung bị gián đoạn để Cổ đông tham dự nắm được thông tin. Đồng thời, Công ty cũng sẽ bố trí các thiết bị dự phòng, để Cổ đông có thể theo dõi liên tục Đại hội.
- 10.7. Cổ đông dự họp trực tuyến truy cập vào trang Hệ thống ĐHĐCĐ được thông báo theo thông tin tài khoản của Cổ đông, chọn mục Họp trực tuyến. Thiết bị điện tử của Cổ đông sẽ xuất hiện màn hình họp, và Cổ đông theo dõi cuộc họp tại màn hình này. Cổ đông chỉ đăng nhập được màn hình họp trực tuyến kể từ thời điểm Hệ thống mở cửa cho phép đăng nhập theo Thông báo trước đó của Công ty hoặc tại thời điểm khác theo quyết định của Chủ tọa.
- 10.8. Cổ đông tham khảo Tài liệu họp đã được cung cấp trên Hệ thống ĐHĐCĐ hoặc công bố thông tin theo quy định trên website Công ty tại địa chỉ: www.dnse.com.vn.
- 10.9. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:
- a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;



CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG
KHOẢN DNSE

QUY CHẾ

Mã hiệu: QC-
PC/06

Ngày hiệu lực:
16/04/2024

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN

Lần ban hành: 01

Trang số: 10/18

- Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;
- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

- Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình họp đã được thông qua. Nội dung thảo luận không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân và không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- Cổ đông có ý kiến phát biểu, thảo luận, đặt câu hỏi, thực hiện theo hình thức (i) viết câu hỏi tại Phiếu đặt câu hỏi và gửi cho Ban tổ chức qua địa chỉ email đã thông báo; (iii) đặt câu hỏi trên Hỏi Đáp (Q&A) của hệ thống họp trực tuyến theo một hình thức khác tại hướng dẫn cụ thể tại mỗi kỳ họp. Thư ký cuộc họp sẽ sắp xếp, tổng hợp các ý kiến, câu hỏi của Cổ đông và chuyển cho Chủ tọa và được giải đáp tuần tự sau;

Điều 12. Cách thức bỏ phiếu tại ĐHĐCĐ trực tuyến

Cổ đông tham dự họp đã đăng ký họp lệ, thực hiện bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử theo một trong các hình thức sau:

- Cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến thực hiện quyền bỏ phiếu điện tử theo hướng dẫn của Công ty.
- Ngoài hình thức bỏ phiếu điện tử, Cổ đông họp trực tuyến có thể thực hiện bỏ phiếu từ xa hoặc hình thức khác theo cách thức quy định tại Thư mời họp và hướng dẫn của Công ty.
- Cách thức bỏ phiếu:
 - Biểu quyết: Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống ĐHĐCĐ, chọn Mục Bỏ Phiếu và thực hiện biểu quyết các nội dung theo khoản 14.2 Điều 14 và khoản 15.3 Điều 15 Quy chế này. Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết (i) Đồng ý, (ii) Không đồng ý hoặc (iii) Không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu. Sau đó, cổ đông tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu ghi nhận kết quả;
 - Bầu cử: Cổ đông/người được ủy quyền thực hiện việc bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu (bầu dồn đều phiếu hoặc bầu ghi số) quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Việc tiến hành bầu cử thực hiện theo Thể lệ bầu cử được ĐHĐCĐ thông qua. Theo đó, Cổ đông thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu vào ô "Bầu dồn đều phiếu" hoặc ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng trên Phiếu bầu cử đã (1) được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau đó, Cổ đông tiến



hành xác nhận bầu cử để hệ thống bỏ phiếu ghi nhận kết quả; hoặc (2) được ghi nhận tại Phiếu Bầu cử phát cho Cổ đông.

- 12.4. Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện ngay sau khi Cổ đông/Người được ủy quyền đã đăng ký dự họp trực tuyến và đăng nhập thành công hoặc có thể thực hiện tại mỗi thời điểm phát sinh nội dung biểu quyết/bầu cử khi theo dõi cuộc họp trực tuyến.
- 12.5. Một số nội dung khác:
- Trường hợp cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông không hoàn thành thủ tục Biểu quyết/Bầu cử đối với toàn bộ các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội và/hoặc những vấn đề phát sinh thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử thì các vấn đề này được xem như Cổ đông không tham gia biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.
 - Với điều kiện là vẫn đang trong thời gian biểu quyết/bầu cử của từng nội dung biểu quyết/bầu cử, Cổ đông/Người được ủy quyền có thể thay đổi quyết định biểu quyết/bầu cử đối với nội dung biểu quyết đó (nếu hệ thống ĐHĐCĐ cho phép) theo hình thức bỏ phiếu điện tử 01 (một) lần.
 - Cổ đông chỉ được thực hiện biểu quyết/bầu cử theo một trong hai hình thức quy định tại khoản 12.1 và 12.2 nêu trên, trường hợp Cổ đông biểu quyết/bầu cử theo cả hai hình thức nêu trên thì phiếu biểu quyết/bầu cử theo hình thức điện tử sẽ mặc nhiên không có hiệu lực.

Điều 13. Phiếu biểu quyết/Phiếu bầu cử không hợp lệ

- Phiếu gửi về Công ty không đúng thời gian quy định;
- Phiếu bầu cử cho nhiều người hơn số lượng đã được quy định;
- Phiếu bầu cử có tên những người ngoài danh sách đề cử, ứng cử;
- Trường hợp bỏ phiếu từ xa, Phiếu không hợp lệ khi
 - Không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty;
 - Tẩy, gạch, xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung khác không đúng yêu cầu;
 - Không còn nguyên vẹn các ô để điền hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu;
 - Phiếu biểu quyết không có chữ ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) của Cổ đông/Người được ủy quyền;
 - Phiếu biểu quyết để trống hoặc biểu quyết từ 02 ý kiến trở lên trong cùng một nội dung biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 12.5 Điều 12 Quy chế này.
- Các trường hợp khác theo thể lệ biểu quyết, bầu cử do ĐHĐCĐ thông qua khi tổ chức họp

Điều 14. Cách thức kiểm phiếu và Thông báo kết quả kiểm phiếu



**CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG
KHOẢN DNSE**

QUY CHẾ

Mã hiệu: QC-
PC/06

Ngày hiệu lực:
16/04/2024

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN

Lần ban hành: 01

Trang số: 12/18

14.1. Nguyên tắc xác định kết quả biểu quyết

- a. Các kết quả biểu quyết chỉ có hiệu lực kể từ khi cuộc họp đủ điều kiện tiến hành theo Điều 8 Quy chế này và Quy chế này đã được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp.
- b. Kết quả bỏ phiếu điện tử và bỏ phiếu từ xa hoặc theo một hình thức khác hợp lệ có giá trị như nhau.
- c. Trường hợp Cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu trực tuyến hay hình thức điện tử khác, nhưng đồng thời Cổ đông gửi phiếu biểu quyết, bầu cử từ xa, thì kết quả tham dự, biểu quyết, bầu cử được gửi từ xa sẽ được ghi nhận, các kết quả biểu quyết, bầu cử trực tuyến sẽ không được chấp nhận. Nếu Cổ đông không gửi phiếu từ xa thì kết quả biểu quyết, bầu cử gần nhất được ghi nhận.
- d. Cổ đông đã biểu quyết nhưng sau đó thay đổi quyết định phải thông báo cho Chủ tọa hoặc Ban kiểm phiếu biểu quyết lại, và chỉ được biểu quyết lại nếu vẫn còn thời hạn biểu quyết của nội dung được xin ý kiến đó.
- e. Thời gian kết thúc biểu quyết đối với từng nội dung sẽ được xác định theo chương trình họp và phụ thuộc vào diễn biến Đại hội. Chủ tọa có quyền yêu cầu kết thúc bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống ĐHĐCĐ khi Cổ đông tham dự họp đã hoàn tất biểu quyết hoặc thời hạn khác mà Chủ tọa thấy phù hợp. Mọi sự kiện biểu quyết đang diễn ra hoặc kết thúc đều được thông báo trong cuộc họp để Cổ đông được biết và thực hiện bỏ phiếu.
- f. Trường hợp Cổ đông bỏ phiếu điện tử chưa hoàn tất bỏ phiếu do Hệ thống ĐHĐCĐ bị ngắt kết nối hoặc bất kỳ lý do nào khác, thì kết quả biểu quyết vẫn ghi nhận đối với các vấn đề mà Cổ đông đã bỏ phiếu.
- g. Khi Cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử, số phiếu biểu quyết, số phiếu bầu đều được ghi nhận trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Hệ thống bỏ phiếu điện tử thực hiện việc kiểm đếm số lượng phiếu biểu quyết, phiếu bầu theo từng nội dung đã được bỏ phiếu, bầu cử thông qua hệ thống bỏ phiếu trực tuyến và tổng hợp kết quả này gửi về cho Ban Kiểm Phiếu. Ban Kiểm Phiếu tiến hành lập Biên bản kiểm phiếu căn cứ trên kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu xuất ra từ hệ thống tổng hợp với kết quả bỏ phiếu từ xa.
- h. Kết quả bỏ phiếu điện tử xuất ra từ hệ thống bỏ phiếu điện tử do đơn vị cung cấp, quản lý hệ thống bỏ phiếu điện tử chịu trách nhiệm về tính chính xác trên cơ sở hợp đồng cung ứng dịch vụ tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến ký kết với Công ty. Trường hợp Công ty tự xây dựng hệ thống bỏ phiếu điện tử phục vụ cho việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến thì Công ty tự mình chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu xuất ra từ hệ thống bỏ phiếu điện tử do Công ty tự xây dựng.
- i. Căn cứ trên kết quả biểu quyết và bầu cử của Cổ đông trên Hệ thống ĐHĐCĐ và các hình thức khác (nếu có), Ban kiểm phiếu sẽ tập hợp và thực hiện kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.

14.2. Nội dung cần biểu quyết tại cuộc họp

- a. Thông qua Chủ tọa, Thư ký, Thành phần Ban kiểm phiếu;

- b. Thông qua Chương trình họp;
 - c. Thông qua Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ (trừ trường hợp Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ đã được thông qua tại các kỳ họp ĐHĐCĐ trước đó và/hoặc được ban hành bởi cấp có thẩm quyền);
 - d. Thông qua Biên bản họp, Nghị quyết;
 - e. Các nội dung khác phát sinh thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo kiến nghị của Cổ đông và/hoặc quyết định của HĐQT/Chủ tọa (nếu có).
 - f. Các Báo cáo, Tờ trình theo chương trình họp và nội dung phát sinh (nếu có).
- 14.3. Xác định kết quả biểu quyết đối với nội dung theo điểm a, b, c, d, e Khoản 14.2 Điều này:
- a. Tại mỗi thời điểm phát sinh nội dung biểu quyết, Chủ tọa lấy ý kiến của Cổ đông đối với từng vấn đề cần biểu quyết: “Đồng ý”, “Không đồng ý”, “Không có ý kiến” tại cuộc họp. Cổ đông họp trực tuyến biểu quyết trên hệ thống ĐHĐCĐ, tại mục Bỏ phiếu và chọn nội dung cần biểu quyết tương ứng “Đồng ý”, “Không đồng ý”, “Không có ý kiến”.
 - b. Ban kiểm phiếu sẽ tổng hợp kết quả biểu quyết và thông báo cho Chủ tọa, để Chủ tọa quyết định việc tiếp tục các nội dung khác theo chương trình họp.
 - c. Đối với việc biểu quyết các vấn đề liên quan đến cuộc họp gồm có Chương trình họp, Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ, Ban kiểm phiếu, Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội, các vấn đề khác (nếu có): Cổ đông đã thực hiện bỏ phiếu từ xa, bỏ phiếu điện tử được xác định đồng ý với các nội dung nêu trên, trừ trường hợp Cổ đông đã biểu quyết khác trên Hệ thống ĐHĐCĐ hoặc đã gửi ý kiến đến Công ty trước thời điểm xác định kết quả biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết.
 - d. Đối với việc biểu quyết các vấn đề trong chương trình họp và bầu cử: Kết quả biểu quyết, bầu cử sẽ được xác định dựa trên kết quả biểu quyết, bầu cử điện tử của Cổ đông và kết quả bỏ phiếu từ xa hoặc theo hình thức khác (nếu có).
 - e.
- 14.4. Xác định kết quả biểu quyết đối với nội dung phát sinh mới (nếu có)
- a. Trường hợp Cổ đông kiến nghị vấn đề để bổ sung vào chương trình họp hoặc đề cử, ứng cử ứng cử viên vào HĐQT/Ban kiểm soát hợp lệ và được Chủ tọa đồng ý đưa vào chương trình họp hoặc danh sách ứng cử viên, thì vấn đề kiến nghị đó sẽ được thông báo tại Đại hội, cập nhật trên Hệ thống ĐHĐCĐ và công bố thông tin theo quy định để Cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử bổ sung.
 - b. Trường hợp Cổ đông đã bỏ phiếu điện tử không biểu quyết, bầu cử bổ sung vấn đề kiến nghị nêu trên theo thời gian quy định, Cổ đông đó được xác định là không có ý kiến đối với vấn đề kiến nghị.
- 14.5. Kết quả kiểm phiếu sẽ được thông báo ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến sau khi hoàn thành xong việc kiểm phiếu và trước khi bế mạc cuộc họp.


Điều 15. Lập biên bản họp và Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- 15.1. Việc ghi và lập Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được thực hiện như đối với cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- 15.2. Ngoại trừ các Nghị quyết tại khoản 14.2 và khoản 14.3 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
- 15.3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:
- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - Giao dịch mua, bán tài sản do Công ty thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán, ngoại trừ các giao dịch thuộc nghiệp vụ tự doanh chứng khoán.
 - Các nội dung theo quy định của Điều lệ công ty.
- 15.4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.
- 15.5. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 25 của Điều lệ Công ty thì quyết định đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người được ủy quyền khi tham dự Đại hội trực tuyến.

- 16.1. Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 16.2. Cổ đông đăng nhập thành công trên Hệ thống ĐHĐCĐ để dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc có quyền tham gia và biểu quyết sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp, hoặc trình bày lại các vấn đề đã được trình bày trước đó.
- 16.3. Trường hợp tham dự họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, Cổ đông tự trang bị các thiết bị, công nghệ nghe, nhìn phù hợp theo hướng dẫn của Công ty để có thể kết nối và nghe đầy đủ thông tin của cuộc họp;

- 16.4. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không tham gia được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;
- 16.5. Cam kết cung cấp cho Công ty các thông tin phục vụ cuộc họp một cách đầy đủ, chính xác và là thông tin của chính Cổ đông hoặc Người được ủy quyền;
- 16.6. Bảo mật các thông tin tài khoản, mật khẩu đăng nhập, mã OTP được Công ty cung cấp; và tự chịu trách nhiệm đối với việc bảo mật thông tin, sử dụng tài khoản và kết quả biểu quyết được thực hiện từ thông tin tài khoản đã được cấp;
- 16.7. Đăng ký địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện trực tuyến khác cho Công ty để Công ty/VSDC sử dụng (các) địa chỉ liên lạc đó để trao đổi, gửi, nhận các thông tin, thông báo, văn kiện, thỏa thuận có liên quan với Cổ đông phù hợp với quy định pháp luật.
- 16.8. Tự chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết cho việc tham gia họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác (nếu đăng ký) để đảm bảo không phát sinh các vấn đề ảnh hưởng đến sự tham gia và thực hiện quyền của chính Cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội, bao gồm nhưng không chỉ gồm: Cổ đông không thao tác biểu quyết/bầu cử được; Cổ đông thao tác nhằm việc biểu quyết/bầu cử; Đường truyền gián đoạn khiến Cổ đông không theo dõi được tình hình Đại hội, gửi câu hỏi/ý kiến, thảo luận; Tài khoản truy cập bị đánh mất, bị truy cập trái phép; các sự cố công nghệ, đường truyền, thiết bị khác tương tự. Trong trường hợp sự tham gia Đại hội của Cổ đông bị gián đoạn không do lỗi/vấn đề từ bản thân Cổ đông hay cơ sở, thiết bị, đường truyền của Cổ đông, Cổ đông cần kịp thời liên hệ với Công ty để được hỗ trợ thực hiện quyền của mình.
- 16.9. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;
- 16.10. Cổ đông có trách nhiệm tuyệt đối bảo mật và chịu trách nhiệm trong việc sử dụng tài khoản được Công ty cung cấp để truy cập và tham dự Đại hội. Mọi thao tác, quyết định, ý kiến được gửi từ tài khoản này được xác định là thao tác, quyết định và/hoặc ý kiến của chính Cổ đông và/hoặc người được Cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội;
- 16.11. Được Công ty hỗ trợ tối đa nhằm đảm bảo cho Cổ đông được tham dự và biểu quyết trên Hệ thống ĐHĐCĐ, tuy nhiên, để tránh hiểu lầm, Công ty không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do:
 - a. Lỗi của Cổ đông hoặc người đại diện của Cổ đông (làm mất/lộ thông tin đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ, không nhận được thông tin do thay đổi địa chỉ mà không đăng ký thay đổi theo quy định, v.v.); hoặc
 - b. Không có đường truyền, thiết bị, phương tiện đăng nhập, v.v. hoặc đường truyền, thiết bị, phương tiện đăng nhập, v.v. bị trục trặc, lỗi, hư hỏng, hoặc mất điện, mất đường truyền cục bộ tại nơi Cổ đông tham gia, thư gửi không đi hoặc không nhận được thư theo đúng thời hạn, v.v.; hoặc
 - c. Các sự cố, trở ngại mang tính chất khách quan khác.

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY CHẾ	Mã hiệu: QC-PC/06	Ngày hiệu lực: 16/04/2024
	TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN	Lần ban hành: 01	Trang số: 16/18

16.12. Nghiêm túc chấp hành Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội Cổ đông trực tuyến, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 17. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa

- 17.1. Điều khiển cuộc họp theo nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế được ĐHĐCĐ thông qua.
- 17.2. Hướng dẫn ĐHĐCĐ thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong nằm trong nội dung chương trình họp của ĐHĐCĐ và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình ĐHĐCĐ.
- 17.3. Có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ.
- 17.4. Chủ tọa có quyền đề cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- 17.5. Chủ tọa có quyền đề nghị Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu.
- 17.6. Chủ tọa và/hoặc người có thẩm quyền điều khiển/phụ trách Hệ thống ĐHĐCĐ có quyền hạn chế sự tham gia Đại hội trực tuyến của Cổ đông trong trường hợp Cổ đông không tuân thủ Quy chế này và/hoặc các yêu cầu khác từ Chủ tọa Đại hội và/hoặc có các hành vi gây rối, kích động khác.
- 17.7. Chủ trì và giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra ĐHĐCĐ.
- 17.8. Các quyền và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Điều 18. Trách nhiệm của Thư ký cuộc họp

- 18.1. Thư ký cuộc họp thực hiện các công việc trợ giúp theo yêu cầu của Chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung diễn biến ĐHĐCĐ và những vấn đề đã được Cổ đông thông qua vào Biên bản họp.
- 18.2. Hỗ trợ Cổ đông thực hiện việc tổng hợp ý kiến thảo luận, phát biểu tại cuộc họp.
- 18.3. Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại ĐHĐCĐ.

Điều 19. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu

- 19.1. Ban Kiểm phiếu được thông qua khi có từ đủ 50% cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành. Trường hợp Ban Kiểm phiếu lần đầu không được thông qua, Chủ tọa sẽ đề cử Ban Kiểm phiếu mới để ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua lần 2. Nếu ĐHĐCĐ vẫn không nhất trí được Ban Kiểm phiếu tại lần 2 này, Chủ tọa có quyền xác định Ban Kiểm phiếu theo quyết định của mình nhưng cần đảm bảo các thành viên Ban Kiểm phiếu này không là các thành viên Ban Kiểm phiếu tại lần 1 và lần 2 trước đó.
- 19.2. Xác định chính xác, trung thực kết quả biểu quyết của Cổ đông về các vấn đề thông qua tại cuộc họp.
- 19.3. Xem xét và báo cáo Chủ tọa những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.



CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG
KHOẢN DNSE

QUY CHẾ

Mã hiệu: QC-
PC/06

Ngày hiệu lực:
16/04/2024

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN

Lần ban hành: 01

Trang số: 17/18

19.4. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu để công bố trước ĐHĐCĐ.

Điều 20. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- 20.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch HĐQT phân công, có trách nhiệm hỗ trợ việc tổ chức ĐHĐCĐ, kiểm tra việc đăng ký, tham dự của Cổ đông hợp lệ, chính xác.
- 20.2. Hỗ trợ Ban Kiểm phiếu trong công tác kiểm phiếu theo yêu cầu của Ban Kiểm phiếu.
- 20.3. Lập Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách các Cổ đông tham dự họp. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự họp, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối hoặc kiến nghị việc từ chối cho người đó tham dự.

Điều 21. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

- 21.1. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
- 21.2. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.


Điều 22. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- 22.1. Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Kết quả biểu quyết được xác định theo quy định tại Điều 13 Quy chế này.
- 22.2. Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ sẽ được công bố thông tin và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo quy định. Các quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- 22.3. Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Điều khoản thi hành

- 23.1. Dữ liệu, thông tin của Cổ đông sẽ được đảm bảo an toàn, bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích của Đại hội, hỗ trợ, quản lý Cổ đông của Công ty
- 23.2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 16/04/2024.

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY CHẾ	Mã hiệu: QC- PC/06	Ngày hiệu lực: 16/04/2024
	TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN	Lần ban hành: 01	Trang số: 18/18

- 23.3. Các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế này
- 23.4. Trong quá trình thực hiện, nếu có quy định nào chưa phù hợp, Hội đồng Quản trị sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được lập thành văn bản và phải được Hội đồng Quản trị thông qua.
- 23.5. Trong trường hợp quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan chưa được đề cập hoặc có đề cập nhưng quy định khác với nội dung trong bản Quy chế này thì quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Hoàng Giang

**QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2024
của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, đối tượng, phạm vi áp dụng

1.1. Mục đích áp dụng

Quy chế này được ban hành nhằm thống nhất quy định về trình tự, thủ tục tổ chức, tham dự, biểu quyết và việc thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của các cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ trong tổ chức Đại hội đồng cổ đông và tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, đơn vị tham gia công tác tổ chức, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức họp trực tuyến.

1.2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

a. Đối tượng áp dụng

- (i) Cổ đông của DNSE;
- (ii) Các cá nhân, tổ chức, đơn vị có liên quan tham gia tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.


b. Phạm vi áp dụng

- (i) Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức hội nghị trực tuyến của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE;
- (ii) Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia họp Đại hội đồng cổ đông, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

Điều 2. Tài liệu tham chiếu

2.1. Tài liệu nội bộ

- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
- Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty mã hiệu QC-PC/02.1 ban hành kèm theo Nghị quyết 02.4/2023/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 10/08/2023 của Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 02.4/2023/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 10/08/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Quy trình ban hành và quản lý văn bản nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 46/2023/QĐ-DNSE-TGD ngày 27/11/2023 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE	QUY CHẾ	Mã hiệu: QC- PC/06	Ngày hiệu lực: 16/04/2024
	TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN	Lần ban hành: 01	Trang số: 2/18

- Quy định ban hành và quản lý văn bản nội bộ ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-DNSE-HĐQT ngày 25/08/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Các văn bản nội bộ khác có liên quan.

2.2. Tài liệu bên ngoài

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/6/2023;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 quy định về hoạt động của công ty chứng khoán.
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Lưu ý: Trong trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc người có thẩm quyền của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ban hành văn bản mới hủy bỏ/thay thế hoặc sửa đổi/ bổ sung nội dung của các văn bản tham chiếu nêu tại Điều 2 Quy chế này, thì các văn bản mới mặc nhiên có hiệu lực áp dụng và thay thế cho các văn bản ban hành trước đó (trừ trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền/Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE có quy định khác).

Điều 3. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

Các định nghĩa, từ viết tắt sử dụng trong Quy chế, bao gồm:

- 3.1. Công ty hoặc DNSE: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- 3.2. Điều lệ: Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần chứng khoán DNSE;
- 3.3. Cổ đông: là cá nhân hoặc tổ chức sở hữu ít nhất 01 (một) cổ phần của DNSE, có tên trong Danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc là người được ủy quyền hợp lệ (như được định nghĩa dưới đây) và đã được DNSE cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu biểu quyết điện tử;
- 3.4. ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông;
- 3.5. HĐQT: Hội đồng quản trị của Công ty;
- 3.6. VSDC: Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam;
- 3.7. Đại hội: Là cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty;
- 3.8. Hệ thống ĐHĐCĐ hoặc Hệ thống bỏ phiếu điện tử: Là trang thông tin điện tử, ứng dụng hoặc công nghệ, phương tiện điện tử khác do Công ty quy định và thông báo để Cổ đông thực hiện các quyền liên quan khi tham dự Đại hội, bao gồm việc đăng ký tham dự, biểu quyết, bầu cử, họp ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện các quyền khác (nếu có);

- 3.9. Đại hội trực tuyến: Là cuộc họp ĐHĐCĐ được thực hiện trên Hệ thống ĐHĐCĐ do Công ty sử dụng tại từng thời điểm, dùng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet, cho phép Cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể theo dõi diễn biến của Đại hội, thảo luận, và biểu quyết các vấn đề của Đại hội. Cổ đông tham dự họp trực tuyến có thể theo dõi Đại hội từ các địa điểm khác nhau, trong và ngoài nước thông qua các phương tiện điện tử như máy tính, điện thoại thông minh hoặc công nghệ khác phù hợp mà không cần phải tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp theo quy định tại Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp (hoặc các điều khoản khác được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định pháp luật từng thời kỳ);
- 3.10. Bỏ phiếu điện tử: Là việc Cổ đông thực hiện biểu quyết trên Hệ thống ĐHĐCĐ theo quy định của Quy chế này;
- 3.11. Người được ủy quyền: Là người được Cổ đông ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ và thực hiện các quyền của Cổ đông tại Đại hội phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ và Quy chế này;
- 3.12. Phương tiện điện tử: là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử, hoặc công nghệ tương tự.
- 3.13. Tài khoản truy cập bao gồm:
- Tên truy cập (username) và mật khẩu (password), được DNSE cấp cho mỗi Cổ đông một tài khoản duy nhất dùng để đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ; hoặc
 - Tên truy cập (username) và mật khẩu xác thực 1 lần (OTP – như được định nghĩa dưới đây) được gửi vào số điện thoại của Cổ đông; hoặc
 - Phương tiện xác thực khác (nếu có) được Công ty cấp duy nhất cho từng Cổ đông. Tùy theo điều kiện của Hệ thống ĐHĐCĐ tại mỗi thời điểm, ngoài Tài khoản truy cập để tham gia và biểu quyết, DNSE có thể cấp thêm cho Cổ đông Tài khoản truy cập để theo dõi, thảo luận nhưng không có chức năng biểu quyết.
- 3.14. Đăng ký tham dự Đại hội cổ đông trực tuyến là việc cổ đông sử dụng Tài khoản truy cập để đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Công ty.
- 3.15. OTP: Là mật khẩu xác thực 01 lần, được cung cấp đến Cổ đông qua email/tin nhắn tới địa chỉ email/số điện thoại di động đã đăng ký của Cổ đông khi Cổ đông thực hiện đăng ký trên Hệ thống ĐHĐCĐ. Cổ đông cần nhập OTP cho các bước đăng ký, đăng nhập, thay đổi mật khẩu, các thay đổi đăng ký (nếu có), khi biểu quyết, bầu cử để xác thực và thể hiện ý chí/ý kiến của Cổ đông khi thao tác trên Hệ thống ĐHĐCĐ.
- 3.16. Các từ ngữ, thuật ngữ khái niệm chưa được định nghĩa trong Điều này sẽ được hiểu theo từng ngữ cảnh cụ thể trong Quy chế và các quy định có liên quan của Công ty và pháp luật.

CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Triệu tập và Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

T
A
I
H
C
E

- 4.1. Căn cứ theo tình hình thực tế, Hội đồng quản trị/người có thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định tổ chức Đại hội theo ĐHĐCĐ trực tuyến theo quy định tại Quy chế này. Trường hợp tổ chức Đại hội có hình thức Đại hội trực tuyến, Hội đồng quản trị được chủ động triển khai các thủ tục, công việc và/hoặc ban hành các nội dung hướng dẫn cụ thể để phục vụ cho việc tổ chức Đại hội trực tuyến.
- 4.2. Việc triệu tập và thông báo họp Đại hội trực tuyến được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty như Đại hội trực tiếp.

Điều 5. Danh sách cổ đông có quyền dự họp

- 5.1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp là danh sách gồm thông tin về các cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ được lập theo thông báo của Công ty.
- 5.2. Công ty bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến thời hạn của ngày đăng ký cuối cùng, thủ tục công bố thông tin và/hoặc các thủ tục khác liên quan (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật từng thời kỳ.

Điều 6. Kiến nghị của cổ đông

- 6.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 13 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến. Kiến nghị phải được lập bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định thời hạn khác. Văn bản kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
- 6.2. Người triệu tập họp Đại hội trực tuyến có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 6.1 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
 - a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 6.1 Điều này;
 - b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ từ đủ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ;
 - c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và/hoặc Quy chế này.
- 6.3. Trừ trường hợp quy định tại khoản 6.2 Điều này, người triệu tập họp Đại hội trực tuyến phải chấp nhận và đề xuất đưa kiến nghị quy định tại khoản 6.1 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp tới HĐQT để xem xét, phê duyệt; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được HĐQT chấp thuận.

Điều 7. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

- 7.1. Cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác đại diện mình tham dự Đại hội. Trường hợp

có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.

- 7.2. Việc ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến được thực hiện theo hướng dẫn của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Điều lệ Công ty, pháp luật hiện hành.
- 7.3. Các Cổ đông cần cung cấp đầy đủ các thông tin và chịu trách nhiệm với tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của các thông tin này để thực hiện việc ủy quyền cho người khác đại diện mình tham dự Đại hội, đặc biệt là các thông tin như: số điện thoại, địa chỉ liên lạc, email của Người được ủy quyền. Đây là cơ sở để DNSE cung cấp tên đăng nhập (Username), mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với Người được ủy quyền.
- 7.4. Cổ đông có thể ủy quyền cho cá nhân/tổ chức khác hoặc thành viên HĐQT đại diện tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến như sau:
- Cổ đông tải mẫu Giấy ủy quyền từ website chính thức của Công ty và thực hiện ủy quyền trực tuyến trên Hệ thống ĐHĐCĐ. Văn bản ủy quyền phải được điền đầy đủ các thông tin:
 - Thông tin của cổ đông ủy quyền;
 - Thông tin cá nhân/tổ chức được ủy quyền: tên đầy đủ của cá nhân, tổ chức, thông tin số đăng ký sở hữu (gồm CMND/CCCD/GCNDKDN/Mã số giao dịch hoặc giấy tờ pháp lý tương đương) và thông tin địa chỉ liên hệ (Số điện thoại, email, địa chỉ...);
 - Số lượng cổ phần được ủy quyền;
 - Nội dung ủy quyền;
 - Phạm vi ủy quyền;
 - Thời hạn ủy quyền;
 - Chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền (trừ trường hợp ủy quyền cho thành viên HĐQT), theo quy định sau đây:
 - Cổ đông gửi Văn bản ủy quyền bản cứng tới Công ty:
 - Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;
 - Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký (có đóng dấu) của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;
- (i) Trường hợp Cổ đông thực hiện thiết lập và gửi Văn bản ủy quyền trực tuyến, có thể thực hiện theo một trong các hình thức sau:

- (1) Cổ đông ủy quyền và cá nhân/tổ chức được ủy quyền sử dụng chữ ký điện tử theo quy định tại Luật Giao dịch điện tử năm 2005 (áp dụng đối với các Văn bản ủy quyền trực tuyến được lập trước ngày 01/7/2024);
- (2) Cổ đông ủy quyền và cá nhân/tổ chức được ủy quyền sử dụng chữ ký số công cộng hoặc chữ ký điện tử chuyên dùng bảo đảm an toàn theo quy định tại Luật Giao dịch điện tử năm 2023 (áp dụng đối với các Văn bản ủy quyền trực tuyến được lập từ ngày 01/7/2024 trở đi).

Các văn bản luật được dẫn chiếu trên đây sẽ tự động được thay đổi/cập nhật theo quy định mới của pháp luật từng thời kỳ.

- 7.5. Văn bản ủy quyền gửi về Công ty theo hình thức và địa chỉ trong Thư mời họp chậm nhất vào trước thời điểm khai mạc Đại hội hoặc theo thông tin, nội dung hướng dẫn được đăng tải trên Hệ thống ĐHĐCĐ;
- 7.6. Đối với Cổ đông nước ngoài đăng ký dự họp theo hình thức trực tuyến nhưng không có số điện thoại di động do tổ chức cung cấp dịch vụ điện thoại di động tại Việt Nam cung cấp hoặc không đáp ứng các yếu tố định danh khác theo quy định của Công ty, Cổ đông đó phải ủy quyền qua tổ chức đại diện là các Thành viên lưu ký của VSDC hoặc Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ nơi các nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký/tài khoản giao dịch chứng khoán quyền thực hiện bỏ phiếu điện tử và thông báo tới Công ty trước thời gian tối thiểu ghi trong hướng dẫn tại mỗi kỳ Đại hội. Công ty sẽ gửi mật khẩu xác thực 1 lần (OTP) tới người đại diện được ủy quyền của cổ đông đó.
- 7.7. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:
 - a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
 - c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Quy định tại khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.
- 7.8. Việc hủy bỏ ủy quyền tham dự Đại hội phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:
 - a. Hình thức đề nghị: Văn bản đề nghị hủy ủy quyền gồm các nội dung tối thiểu sau (1) Thông tin của Cổ đông, thông tin của Người được ủy quyền; (2) Thông tin về văn bản ủy quyền mà Cổ đông đã thực hiện ủy quyền trước đó; (3) Lý do hủy bỏ ủy quyền và (4) Chữ ký (và con dấu – đối với Cổ đông là tổ chức) của Cổ đông;
 - b. Địa điểm tiếp nhận văn bản đề nghị: Địa chỉ trụ sở Công ty;
 - c. Thời gian tiếp nhận: Trước thời điểm Đại hội khai mạc chính thức;
 - d. Thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời điểm Công ty nhận được bản gốc văn bản đề nghị hủy ủy quyền đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu



CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG
KHOẢN DNSE

QUY CHẾ

Mã hiệu: QC-
PC/06

Ngày hiệu lực:
16/04/2024

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN

Lần ban hành: 01

Trang số: 7/18

nêu trên. Công ty sẽ thông báo về việc đã nhận được Văn bản đề nghị hủy bỏ ủy quyền hợp lệ cho Cổ đông theo phương thức phù hợp với khả năng tại thời điểm phát sinh, đồng thời, Công ty sẽ hủy bỏ toàn bộ các thông tin sử dụng để tham dự Đại hội đã cung cấp cho Người được ủy quyền (nếu có) mà không phải thông báo trước và/hoặc chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan.

- 7.9. Hiệu lực của ủy quyền: việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi Công ty nhận được Văn bản ủy quyền bản chính trước lúc đại hội khai mạc chính thức và thỏa mãn các điều kiện sau:
- e. Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin đăng ký ủy quyền trực tuyến và hoàn thành thao tác ủy quyền trên hệ thống bỏ phiếu trực tuyến
 - f. Thẻ thức văn bản ủy quyền tuân thủ quy định Điều lệ Công ty và pháp luật Dân sự.
- 7.10. Các cổ đông cần tuân thủ cung cấp đầy đủ các thông tin để thực hiện ủy quyền, đặc biệt cung cấp thông tin của bên nhận ủy quyền về số điện thoại, địa chỉ liên lạc và email. Đây là cơ sở để cấp tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với bên nhận ủy quyền

Điều 8. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

- 8.1. Cổ đông được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi cổ đông thực hiện truy cập vào hệ thống bằng tài khoản truy cập được cung cấp theo Quy chế này và đã thực hiện “xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử hoặc phương thức xác nhận khác trong thời gian thông báo theo quy định của mỗi cuộc họp Đại hội.
- 8.2. Hội đồng quản trị có quyền ban hành các Quy chế tổ chức, hướng dẫn cần thiết phục vụ cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử phù hợp với hệ thống ĐHĐCĐ trong mỗi cuộc họp.
- 8.3. Cung cấp thông tin đăng nhập vào hệ thống ĐHĐCĐ và bỏ phiếu điện tử
- a. Thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tài khoản truy cập [bao gồm tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có)] nhằm tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ được cung cấp trong Thông báo mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do Công ty quy định) tới Cổ đông. Khi Cổ đông có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Cổ đông cần thông báo bằng văn bản tới Công ty và có nghĩa vụ cung cấp lại thông tin cá nhân để định danh. Cổ đông có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và lưu giữ, bảo mật thông tin đăng nhập của chính mình
 - b. Cổ đông và người được ủy quyền phải có trách nhiệm bảo mật tài khoản truy cập (tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác) được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

Điều 9. Xác định điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ



**CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG
KHOẢN DNSE**

QUY CHẾ

Mã hiệu: QC-
PC/06

Ngày hiệu lực:
16/04/2024

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN

Lần ban hành: 01

Trang số: 8/18

- 9.1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:
 - a. Tham dự Đại hội trực tuyến: Cổ đông đã đăng nhập trên Hệ thống ĐHĐCĐ được thông báo và thực hiện nhấn nút “xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến” tại màn hình trên Hệ thống ĐHĐCĐ theo hướng dẫn.
 - b. Trường hợp Cổ đông đã đăng nhập và thực hiện nhấn nút “xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến” tại màn hình Hệ thống ĐHĐCĐ nhưng không thao tác biểu quyết/bầu cử tính đến hết thời điểm biểu quyết hoặc Cổ đông đăng xuất ra khỏi Hệ thống ĐHĐCĐ trước khi Đại hội bế mạc thì Cổ đông vẫn được xác định là đã tham dự họp.
 - c. Bỏ phiếu điện tử: đã thực hiện biểu quyết trên Hệ thống ĐHĐCĐ.
 - d. Cổ đông đã thực hiện bỏ phiếu từ xa bằng hình thức gửi phiếu biểu quyết thông qua fax, thư, thư điện tử, bỏ phiếu điện tử hoặc bỏ phiếu theo hình thức khác theo hướng dẫn của HĐQT.
- 9.2. Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc một tỷ lệ khác theo quy định tại Điều lệ hoặc theo quy định của pháp luật.
- 9.3. Vào ngày tổ chức Đại hội, Công ty thực hiện thủ tục đăng ký họp cho đến khi các Cổ đông đăng ký hết và/hoặc kết thúc thời gian kiểm tra tư cách Cổ đông để chốt Danh sách Cổ đông dự họp tùy trường hợp, thời điểm nào tới trước. Cổ đông tham dự trực tuyến sau thời gian này có quyền đăng ký dự họp và bỏ phiếu sau khi đã đăng ký và được Công ty xác nhận. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để Cổ đông đến muộn đăng ký và các nội dung đã biểu quyết trước đó sẽ vẫn có hiệu lực và không bị ảnh hưởng.
- 9.4. Ban kiểm tra tư cách cổ đông xác định tỷ lệ tham dự họp làm căn cứ để ĐHĐCĐ tiến hành cuộc họp cũng như xác định tỷ lệ biểu quyết dựa trên tổng số cổ đông tham dự theo quy định tại Điều này. Trường hợp Cổ đông đăng nhập trên Hệ thống ĐHĐCĐ sau thời điểm đã chốt danh sách Cổ đông thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tùy vào tình hình thực tế có thể lập Phụ lục Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông để ghi nhận sự kiện/trường hợp nêu trên.
- 9.5. Hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến phải đáp ứng các điều kiện sau:
 - a. Đường truyền của hệ thống tại địa điểm chính phải liên tục, ổn định, đảm bảo sự tham dự của các Cổ đông không bị ảnh hưởng, gián đoạn. Trường hợp việc tổ chức Đại hội tại địa điểm chính bị gián đoạn do lỗi của Hệ thống ĐHĐCĐ thì Ban tổ chức Đại hội phải tóm tắt lại diễn biến phần gián đoạn đó;
 - b. Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, đường truyền, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp trực tuyến.
 - c. Đảm bảo an toàn thông tin, giữ bí mật tài khoản truy cập vào hệ thống.

- d. Dữ liệu điện tử của chương trình đại hội trực tuyến phải được lưu giữ, trích xuất được từ hệ thống.

Điều 10. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội trực tuyến

- 10.1. Việc triệu tập, lập Danh sách cổ đông, gửi thư mời họp và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ công ty và pháp luật.
- 10.2. Thẻ thức tổ chức Đại hội trực tuyến được thực hiện theo quy định tại Quy chế này. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng Quản trị ban hành các hướng dẫn để phù hợp với những thay đổi công nghệ và an toàn bảo mật nhưng không trái với các nguyên tắc của Quy chế này.
- 10.3. Trường hợp có sự cố kỹ thuật ảnh hưởng việc tham dự liên tục Đại hội trực tuyến, cổ đông liên hệ theo hướng dẫn được thông báo tại Thông báo mời họp hoặc do Ban Tổ chức Đại hội công bố trong thời gian diễn ra Đại hội trực tuyến để được hỗ trợ.
- 10.4. Chương trình họp được ĐHĐCĐ thông qua khi khai mạc. Các vấn đề phát sinh ngoài chương trình họp sẽ được biểu quyết theo quy định tại khoản 14.4 Điều 14 Quy chế này.
- 10.5. Chủ tọa điều khiển cuộc họp ĐHĐCĐ, trình bày hoặc chỉ định người khác trình bày các vấn đề trong chương trình họp. Tùy theo quyết định của Chủ tọa, thứ tự trình bày các Tờ trình có thể thay đổi để phù hợp với diễn biến cuộc họp.
- 10.6. Công ty sẽ bố trí đầy đủ các thiết bị truyền hình, thu phát sóng để truyền tải nội dung của cuộc họp đến Cổ đông trên Hệ thống ĐHĐCĐ. Trường hợp Hệ thống ĐHĐCĐ bị gián đoạn, Chủ tọa sẽ tóm tắt lại nội dung bị gián đoạn để Cổ đông tham dự nắm được thông tin. Đồng thời, Công ty cũng sẽ bố trí các thiết bị dự phòng, để Cổ đông có thể theo dõi liên tục Đại hội.
- 10.7. Cổ đông dự họp trực tuyến truy cập vào trang Hệ thống ĐHĐCĐ được thông báo theo thông tin tài khoản của Cổ đông, chọn mục Họp trực tuyến. Thiết bị điện tử của Cổ đông sẽ xuất hiện màn hình họp, và Cổ đông theo dõi cuộc họp tại màn hình này. Cổ đông chỉ đăng nhập được màn hình họp trực tuyến kể từ thời điểm Hệ thống mở cửa cho phép đăng nhập theo Thông báo trước đó của Công ty hoặc tại thời điểm khác theo quyết định của Chủ tọa.
- 10.8. Cổ đông tham khảo Tài liệu họp đã được cung cấp trên Hệ thống ĐHĐCĐ hoặc công bố thông tin theo quy định trên website Công ty tại địa chỉ: www.dnse.com.vn.
- 10.9. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:
- a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

CÔNG
CỔ
PHẦN
CHỨNG
KHOẢN
DNSE



CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG
KHOẢN DNSE

QUY CHẾ

Mã hiệu: QC-
PC/06

Ngày hiệu lực:
16/04/2024

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN

Lần ban hành: 01

Trang số: 10/18

- Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;
- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

- Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình họp đã được thông qua. Nội dung thảo luận không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân và không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- Cổ đông có ý kiến phát biểu, thảo luận, đặt câu hỏi, thực hiện theo hình thức (i) viết câu hỏi tại Phiếu đặt câu hỏi và gửi cho Ban tổ chức qua địa chỉ email đã thông báo; (iii) đặt câu hỏi trên Hỏi Đáp (Q&A) của hệ thống họp trực tuyến theo một hình thức khác tại hướng dẫn cụ thể tại mỗi kỳ họp. Thư ký cuộc họp sẽ sắp xếp, tổng hợp các ý kiến, câu hỏi của Cổ đông và chuyển cho Chủ tọa và được giải đáp tuần tự sau;

Điều 12. Cách thức bỏ phiếu tại ĐHĐCĐ trực tuyến

Cổ đông tham dự họp đã đăng ký họp lệ, thực hiện bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử theo một trong các hình thức sau:

- Cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến thực hiện quyền bỏ phiếu điện tử theo hướng dẫn của Công ty.
- Ngoài hình thức bỏ phiếu điện tử, Cổ đông họp trực tuyến có thể thực hiện bỏ phiếu từ xa hoặc hình thức khác theo cách thức quy định tại Thư mời họp và hướng dẫn của Công ty.
- Cách thức bỏ phiếu:
 - Biểu quyết: Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống ĐHĐCĐ, chọn Mục Bỏ Phiếu và thực hiện biểu quyết các nội dung theo khoản 14.2 Điều 14 và khoản 15.3 Điều 15 Quy chế này. Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết (i) Đồng ý, (ii) Không đồng ý hoặc (iii) Không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu. Sau đó, cổ đông tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu ghi nhận kết quả;
 - Bầu cử: Cổ đông/người được ủy quyền thực hiện việc bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu (bầu dồn đều phiếu hoặc bầu ghi số) quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Việc tiến hành bầu cử thực hiện theo Thể lệ bầu cử được ĐHĐCĐ thông qua. Theo đó, Cổ đông thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu vào ô "Bầu dồn đều phiếu" hoặc ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng trên Phiếu bầu cử đã (1) được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau đó, Cổ đông tiến

hành xác nhận bầu cử để hệ thống bỏ phiếu ghi nhận kết quả; hoặc (2) được ghi nhận tại Phiếu Bầu cử phát cho Cổ đông.

- 12.4. Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện ngay sau khi Cổ đông/Người được ủy quyền đã đăng ký dự họp trực tuyến và đăng nhập thành công hoặc có thể thực hiện tại mỗi thời điểm phát sinh nội dung biểu quyết/bầu cử khi theo dõi cuộc họp trực tuyến.
- 12.5. Một số nội dung khác:
- Trường hợp cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông không hoàn thành thủ tục Biểu quyết/Bầu cử đối với toàn bộ các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội và/hoặc những vấn đề phát sinh thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử thì các vấn đề này được xem như Cổ đông không tham gia biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.
 - Với điều kiện là vẫn đang trong thời gian biểu quyết/bầu cử của từng nội dung biểu quyết/bầu cử, Cổ đông/Người được ủy quyền có thể thay đổi quyết định biểu quyết/bầu cử đối với nội dung biểu quyết đó (nếu hệ thống ĐHĐCĐ cho phép) theo hình thức bỏ phiếu điện tử 01 (một) lần.
 - Cổ đông chỉ được thực hiện biểu quyết/bầu cử theo một trong hai hình thức quy định tại khoản 12.1 và 12.2 nêu trên, trường hợp Cổ đông biểu quyết/bầu cử theo cả hai hình thức nêu trên thì phiếu biểu quyết/bầu cử theo hình thức điện tử sẽ mặc nhiên không có hiệu lực.

Điều 13. Phiếu biểu quyết/Phiếu bầu cử không hợp lệ

- Phiếu gửi về Công ty không đúng thời gian quy định;
- Phiếu bầu cử cho nhiều người hơn số lượng đã được quy định;
- Phiếu bầu cử có tên những người ngoài danh sách đề cử, ứng cử;
- Trường hợp bỏ phiếu từ xa, Phiếu không hợp lệ khi
 - Không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty;
 - Tẩy, gạch, xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung khác không đúng yêu cầu;
 - Không còn nguyên vẹn các ô để điền hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu;
 - Phiếu biểu quyết không có chữ ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) của Cổ đông/Người được ủy quyền;
 - Phiếu biểu quyết để trống hoặc biểu quyết từ 02 ý kiến trở lên trong cùng một nội dung biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 12.5 Điều 12 Quy chế này.
- Các trường hợp khác theo thể lệ biểu quyết, bầu cử do ĐHĐCĐ thông qua khi tổ chức họp

Điều 14. Cách thức kiểm phiếu và Thông báo kết quả kiểm phiếu



**CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG
KHOẢN DNSE**

QUY CHẾ

Mã hiệu: QC-
PC/06

Ngày hiệu lực:
16/04/2024

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN

Lần ban hành: 01

Trang số: 12/18

14.1. Nguyên tắc xác định kết quả biểu quyết

- Các kết quả biểu quyết chỉ có hiệu lực kể từ khi cuộc họp đủ điều kiện tiến hành theo Điều 8 Quy chế này và Quy chế này đã được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp.
- Kết quả bỏ phiếu điện tử và bỏ phiếu từ xa hoặc theo một hình thức khác hợp lệ có giá trị như nhau.
- Trường hợp Cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu trực tuyến hay hình thức điện tử khác, nhưng đồng thời Cổ đông gửi phiếu biểu quyết, bầu cử từ xa, thì kết quả tham dự, biểu quyết, bầu cử được gửi từ xa sẽ được ghi nhận, các kết quả biểu quyết, bầu cử trực tuyến sẽ không được chấp nhận. Nếu Cổ đông không gửi phiếu từ xa thì kết quả biểu quyết, bầu cử gần nhất được ghi nhận.
- Cổ đông đã biểu quyết nhưng sau đó thay đổi quyết định phải thông báo cho Chủ tọa hoặc Ban kiểm phiếu biểu quyết lại, và chỉ được biểu quyết lại nếu vẫn còn thời hạn biểu quyết của nội dung được xin ý kiến đó.
- Thời gian kết thúc biểu quyết đối với từng nội dung sẽ được xác định theo chương trình họp và phụ thuộc vào diễn biến Đại hội. Chủ tọa có quyền yêu cầu kết thúc bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống ĐHĐCĐ khi Cổ đông tham dự họp đã hoàn tất biểu quyết hoặc thời hạn khác mà Chủ tọa thấy phù hợp. Mọi sự kiện biểu quyết đang diễn ra hoặc kết thúc đều được thông báo trong cuộc họp để Cổ đông được biết và thực hiện bỏ phiếu.
- Trường hợp Cổ đông bỏ phiếu điện tử chưa hoàn tất bỏ phiếu do Hệ thống ĐHĐCĐ bị ngắt kết nối hoặc bất kỳ lý do nào khác, thì kết quả biểu quyết vẫn ghi nhận đối với các vấn đề mà Cổ đông đã bỏ phiếu.
- Khi Cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử, số phiếu biểu quyết, số phiếu bầu đều được ghi nhận trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Hệ thống bỏ phiếu điện tử thực hiện việc kiểm đếm số lượng phiếu biểu quyết, phiếu bầu theo từng nội dung đã được bỏ phiếu, bầu cử thông qua hệ thống bỏ phiếu trực tuyến và tổng hợp kết quả này gửi về cho Ban Kiểm Phiếu. Ban Kiểm Phiếu tiến hành lập Biên bản kiểm phiếu căn cứ trên kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu xuất ra từ hệ thống tổng hợp với kết quả bỏ phiếu từ xa.
- Kết quả bỏ phiếu điện tử xuất ra từ hệ thống bỏ phiếu điện tử do đơn vị cung cấp, quản lý hệ thống bỏ phiếu điện tử chịu trách nhiệm về tính chính xác trên cơ sở hợp đồng cung ứng dịch vụ tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến ký kết với Công ty. Trường hợp Công ty tự xây dựng hệ thống bỏ phiếu điện tử phục vụ cho việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến thì Công ty tự mình chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu xuất ra từ hệ thống bỏ phiếu điện tử do Công ty tự xây dựng.
- Căn cứ trên kết quả biểu quyết và bầu cử của Cổ đông trên Hệ thống ĐHĐCĐ và các hình thức khác (nếu có), Ban kiểm phiếu sẽ tập hợp và thực hiện kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.

14.2. Nội dung cần biểu quyết tại cuộc họp

- Thông qua Chủ tọa, Thư ký, Thành phần Ban kiểm phiếu;

- b. Thông qua Chương trình họp;
 - c. Thông qua Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ (trừ trường hợp Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ đã được thông qua tại các kỳ họp ĐHĐCĐ trước đó và/hoặc được ban hành bởi cấp có thẩm quyền);
 - d. Thông qua Biên bản họp, Nghị quyết;
 - e. Các nội dung khác phát sinh thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo kiến nghị của Cổ đông và/hoặc quyết định của HĐQT/Chủ tọa (nếu có).
 - f. Các Báo cáo, Tờ trình theo chương trình họp và nội dung phát sinh (nếu có).
- 14.3. Xác định kết quả biểu quyết đối với nội dung theo điểm a, b, c, d, e Khoản 14.2 Điều này:
- a. Tại mỗi thời điểm phát sinh nội dung biểu quyết, Chủ tọa lấy ý kiến của Cổ đông đối với từng vấn đề cần biểu quyết: “Đồng ý”, “Không đồng ý”, “Không có ý kiến” tại cuộc họp. Cổ đông họp trực tuyến biểu quyết trên hệ thống ĐHĐCĐ, tại mục Bỏ phiếu và chọn nội dung cần biểu quyết tương ứng “Đồng ý”, “Không đồng ý”, “Không có ý kiến”.
 - b. Ban kiểm phiếu sẽ tổng hợp kết quả biểu quyết và thông báo cho Chủ tọa, để Chủ tọa quyết định việc tiếp tục các nội dung khác theo chương trình họp.
 - c. Đối với việc biểu quyết các vấn đề liên quan đến cuộc họp gồm có Chương trình họp, Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ, Ban kiểm phiếu, Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội, các vấn đề khác (nếu có): Cổ đông đã thực hiện bỏ phiếu từ xa, bỏ phiếu điện tử được xác định đồng ý với các nội dung nêu trên, trừ trường hợp Cổ đông đã biểu quyết khác trên Hệ thống ĐHĐCĐ hoặc đã gửi ý kiến đến Công ty trước thời điểm xác định kết quả biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết.
 - d. Đối với việc biểu quyết các vấn đề trong chương trình họp và bầu cử: Kết quả biểu quyết, bầu cử sẽ được xác định dựa trên kết quả biểu quyết, bầu cử điện tử của Cổ đông và kết quả bỏ phiếu từ xa hoặc theo hình thức khác (nếu có).
 - e.
- 14.4. Xác định kết quả biểu quyết đối với nội dung phát sinh mới (nếu có)
- a. Trường hợp Cổ đông kiến nghị vấn đề để bổ sung vào chương trình họp hoặc đề cử, ứng cử ứng cử viên vào HĐQT/Ban kiểm soát hợp lệ và được Chủ tọa đồng ý đưa vào chương trình họp hoặc danh sách ứng cử viên, thì vấn đề kiến nghị đó sẽ được thông báo tại Đại hội, cập nhật trên Hệ thống ĐHĐCĐ và công bố thông tin theo quy định để Cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử bổ sung.
 - b. Trường hợp Cổ đông đã bỏ phiếu điện tử không biểu quyết, bầu cử bổ sung vấn đề kiến nghị nêu trên theo thời gian quy định, Cổ đông đó được xác định là không có ý kiến đối với vấn đề kiến nghị.
- 14.5. Kết quả kiểm phiếu sẽ được thông báo ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến sau khi hoàn thành xong việc kiểm phiếu và trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 15. Lập biên bản họp và Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- 15.1. Việc ghi và lập Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được thực hiện như đối với cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- 15.2. Ngoại trừ các Nghị quyết tại khoản 14.2 và khoản 14.3 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
- 15.3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:
 - a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
 - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - d. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - e. Giao dịch mua, bán tài sản do Công ty thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán, ngoại trừ các giao dịch thuộc nghiệp vụ tự doanh chứng khoán.
 - f. Các nội dung theo quy định của Điều lệ công ty.
- 15.4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.
- 15.5. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 25 của Điều lệ Công ty thì quyết định đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người được ủy quyền khi tham dự Đại hội trực tuyến.

- 16.1. Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 16.2. Cổ đông đăng nhập thành công trên Hệ thống ĐHĐCĐ để dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc có quyền tham gia và biểu quyết sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp, hoặc trình bày lại các vấn đề đã được trình bày trước đó.
- 16.3. Trường hợp tham dự họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, Cổ đông tự trang bị các thiết bị, công nghệ nghe, nhìn phù hợp theo hướng dẫn của Công ty để có thể kết nối và nghe đầy đủ thông tin của cuộc họp;



**CÔNG TY CỔ
PHẦN CHỨNG
KHOÁN DNSE**

QUY CHẾ

Mã hiệu: QC-
PC/06


Ngày hiệu lực:
16/04/2024

**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TRỰC TUYẾN**

Lần ban hành: 01

Trang số: 15/18

- 16.4. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không tham gia được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;
- 16.5. Cam kết cung cấp cho Công ty các thông tin phục vụ cuộc họp một cách đầy đủ, chính xác và là thông tin của chính Cổ đông hoặc Người được ủy quyền;
- 16.6. Bảo mật các thông tin tài khoản, mật khẩu đăng nhập, mã OTP được Công ty cung cấp; và tự chịu trách nhiệm đối với việc bảo mật thông tin, sử dụng tài khoản và kết quả biểu quyết được thực hiện từ thông tin tài khoản đã được cấp;
- 16.7. Đăng ký địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện trực tuyến khác cho Công ty để Công ty/VSDC sử dụng (các) địa chỉ liên lạc đó để trao đổi, gửi, nhận các thông tin, thông báo, văn kiện, thỏa thuận có liên quan với Cổ đông phù hợp với quy định pháp luật.
- 16.8. Tự chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết cho việc tham gia họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác (nếu đăng ký) để đảm bảo không phát sinh các vấn đề ảnh hưởng đến sự tham gia và thực hiện quyền của chính Cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội, bao gồm nhưng không chỉ gồm: Cổ đông không thao tác biểu quyết/bầu cử được; Cổ đông thao tác nhầm việc biểu quyết/bầu cử; Đường truyền gián đoạn khiến Cổ đông không theo dõi được tình hình Đại hội, gửi câu hỏi/ý kiến, thảo luận; Tài khoản truy cập bị đánh mất, bị truy cập trái phép; các sự cố công nghệ, đường truyền, thiết bị khác tương tự. Trong trường hợp sự tham gia Đại hội của Cổ đông bị gián đoạn không do lỗi/vấn đề từ bản thân Cổ đông hay cơ sở, thiết bị, đường truyền của Cổ đông, Cổ đông cần kịp thời liên hệ với Công ty để được hỗ trợ thực hiện quyền của mình.
- 16.9. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;
- 16.10. Cổ đông có trách nhiệm tuyệt đối bảo mật và chịu trách nhiệm trong việc sử dụng tài khoản được Công ty cung cấp để truy cập và tham dự Đại hội. Mọi thao tác, quyết định, ý kiến được gửi từ tài khoản này được xác định là thao tác, quyết định và/hoặc ý kiến của chính Cổ đông và/hoặc người được Cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội;
- 16.11. Được Công ty hỗ trợ tối đa nhằm đảm bảo cho Cổ đông được tham dự và biểu quyết trên Hệ thống ĐHĐCĐ, tuy nhiên, để tránh hiểu lầm, Công ty không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do:
 - a. Lỗi của Cổ đông hoặc người đại diện của Cổ đông (làm mất/lộ thông tin đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ, không nhận được thông tin do thay đổi địa chỉ mà không đăng ký thay đổi theo quy định, v.v.); hoặc
 - b. Không có đường truyền, thiết bị, phương tiện đăng nhập, v.v. hoặc đường truyền, thiết bị, phương tiện đăng nhập, v.v. bị trục trặc, lỗi, hư hỏng, hoặc mất điện, mất đường truyền cục bộ tại nơi Cổ đông tham gia, thư gửi không đi hoặc không nhận được thư theo đúng thời hạn, v.v.; hoặc
 - c. Các sự cố, trở ngại mang tính chất khách quan khác.

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOẢN DNSE	QUY CHẾ	Mã hiệu: QC- PC/06	Ngày hiệu lực: 16/04/2024
	TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN	Lần ban hành: 01	Trang số: 16/18

16.12. Nghiêm túc chấp hành Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội Cổ đông trực tuyến, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 17. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa

- 17.1. Điều khiển cuộc họp theo nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế được ĐHĐCĐ thông qua.
- 17.2. Hướng dẫn ĐHĐCĐ thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong nằm trong nội dung chương trình họp của ĐHĐCĐ và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình ĐHĐCĐ.
- 17.3. Có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ.
- 17.4. Chủ tọa có quyền đề cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- 17.5. Chủ tọa có quyền đề nghị Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu.
- 17.6. Chủ tọa và/hoặc người có thẩm quyền điều khiển/phụ trách Hệ thống ĐHĐCĐ có quyền hạn chế sự tham gia Đại hội trực tuyến của Cổ đông trong trường hợp Cổ đông không tuân thủ Quy chế này và/hoặc các yêu cầu khác từ Chủ tọa Đại hội và/hoặc có các hành vi gây rối, kích động khác.
- 17.7. Chủ trì và giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra ĐHĐCĐ.
- 17.8. Các quyền và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Điều 18. Trách nhiệm của Thư ký cuộc họp

- 18.1. Thư ký cuộc họp thực hiện các công việc trợ giúp theo yêu cầu của Chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung diễn biến ĐHĐCĐ và những vấn đề đã được Cổ đông thông qua vào Biên bản họp.
- 18.2. Hỗ trợ Cổ đông thực hiện việc tổng hợp ý kiến thảo luận, phát biểu tại cuộc họp.
- 18.3. Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại ĐHĐCĐ.

Điều 19. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu

- 19.1. Ban Kiểm phiếu được thông qua khi có từ đủ 50% cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành. Trường hợp Ban Kiểm phiếu lần đầu không được thông qua, Chủ tọa sẽ đề cử Ban Kiểm phiếu mới để ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua lần 2. Nếu ĐHĐCĐ vẫn không nhất trí được Ban Kiểm phiếu tại lần 2 này, Chủ tọa có quyền xác định Ban Kiểm phiếu theo quyết định của mình nhưng cần đảm bảo các thành viên Ban Kiểm phiếu này không là các thành viên Ban Kiểm phiếu tại lần 1 và lần 2 trước đó.
- 19.2. Xác định chính xác, trung thực kết quả biểu quyết của Cổ đông về các vấn đề thông qua tại cuộc họp.
- 19.3. Xem xét và báo cáo Chủ tọa những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

19.4. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu để công bố trước ĐHĐCĐ.

Điều 20. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- 20.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch HĐQT phân công, có trách nhiệm hỗ trợ việc tổ chức ĐHĐCĐ, kiểm tra việc đăng ký, tham dự của Cổ đông hợp lệ, chính xác.
- 20.2. Hỗ trợ Ban Kiểm phiếu trong công tác kiểm phiếu theo yêu cầu của Ban Kiểm phiếu.
- 20.3. Lập Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách các Cổ đông tham dự họp. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự họp, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối hoặc kiến nghị việc từ chối cho người đó tham dự.

Điều 21. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

- 21.1. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
- 21.2. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 22. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông


- 22.1. Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Kết quả biểu quyết được xác định theo quy định tại Điều 13 Quy chế này.
- 22.2. Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ sẽ được công bố thông tin và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo quy định. Các quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- 22.3. Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Điều khoản thi hành

- 23.1. Dữ liệu, thông tin của Cổ đông sẽ được đảm bảo an toàn, bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích của Đại hội, hỗ trợ, quản lý Cổ đông của Công ty
- 23.2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 16/04/2024.

ĐẠI HỘI

 DNSE CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOẢN DNSE	QUY CHẾ	Mã hiệu: QC- PC/06	Ngày hiệu lực: 16/04/2024
	TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN	Lần ban hành: 01	Trang số: 18/18

- 23.3. Các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế này
- 23.4. Trong quá trình thực hiện, nếu có quy định nào chưa phù hợp, Hội đồng Quản trị sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được lập thành văn bản và phải được Hội đồng Quản trị thông qua.
- 23.5. Trong trường hợp quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan chưa được đề cập hoặc có đề cập nhưng quy định khác với nội dung trong bản Quy chế này thì quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng./

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Hoàng Giang